

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/KDTM-ST

Ngày 22-4-2025

*V/v Tranh chấp hợp đồng
mua bán*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Khuru Liên Dung

2. Bà Dư Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Minh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trần Mỹ Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 37/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXX-ST ngày 17 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Vật tư H; trụ sở: Số B, đường T, phường An Nghiệp, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; đại diện theo pháp luật: Ông Mai Bảo N, chức vụ: Tổng giám đốc; đại diện theo ủy quyền: Anh Huỳnh Văn V, chức vụ: Nhân viên Ban pháp chế.

2. Bị đơn: Ông Trần Văn T - Chủ hộ kinh doanh TQA; trụ sở: Số A, khóm H, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

(Anh Vương, ông T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng tại Tòa án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty Cổ phần Vật tư H (sau gọi tắt là công ty H) trình bày:*

Ngày 02/01/2023, ông Trần Văn T là chủ hộ kinh doanh TQA có ký với Công ty Cổ phần Vật tư H (công ty H) hợp đồng mua bán số 484/HDMB.23, mặt hàng mua bán: Thép, xi măng và vật liệu xây dựng các loại, thời gian giao hàng:

Giao hàng theo từng đợt: sau 01-03 ngày kể từ ngày Bên bán nhận được xác nhận đồng ý giá của Bên mua, địa điểm giao hàng: Hai bên thỏa thuận theo từng đơn hàng, giá trị thanh toán: Thanh toán từng đợt theo khối lượng hàng được nhận, phương thức thanh toán: Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản. Theo yêu cầu đặt hàng của ông Trần Văn T, phía Công ty H đã tiến hành giao hàng và xuất hóa đơn VAT đầy đủ. Tuy nhiên đến nay ông T vẫn chưa thanh toán hết tiền hàng cho công ty H.

Ngày 31/10/2023, hai bên ký Biên bản xác nhận công nợ số 031-10-2023/12 với nội dung: Tính đến hết ngày 31/10/2023, ông T còn nợ Công ty Cổ phần Vật tư H – Chi nhánh Bạc Liêu số tiền là 227.300.002 đồng, trong đó, tiền hàng là 216.789.470 đồng, tiền lãi quá hạn là 10.510.532 đồng. Từ sau ngày ký Biên bản đối chiếu và xác nhận nợ, ngày 8/12/2023, Ông T thanh toán được 20.000.000 đồng. Sau khi khởi kiện tại Tòa án ngày 30/12/2023, ông T thanh toán được 10.000.000 đồng.

Nay Công ty H rút lại một phần yêu cầu khởi kiện với số tiền gốc 10.000.000 đồng, yêu cầu ông Trần Văn T thanh toán số tiền gốc là 186.789.470 đồng và lãi trên số tiền gốc tính từ ngày 01/01/2024 đến khi thanh toán xong các khoản tiền theo lãi suất Bộ luật dân sự năm 2015 quy định là 10%/năm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nên Viện kiểm sát không có kiến nghị gì.

- Về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Vật tư H, buộc ông Trần Văn T có nghĩa vụ thanh toán số tiền gốc là 186.789.470 đồng và lãi trên số tiền gốc tính từ ngày 01/01/2024 đến khi thanh toán xong các khoản tiền theo lãi suất Bộ luật dân sự năm 2015 quy định là 10%/năm.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty Vật tư H đối với số tiền gốc là 10.000.000 đồng do rút lại một phần yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, quan điểm phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu. Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ kiện như sau:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, do đó căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn có yêu cầu bị đơn trả lại số tiền mua bán hàng hóa là 186.789.470 đồng và lãi trên số tiền gốc tính từ ngày 01/01/2024 đến khi thanh toán xong các khoản tiền, nguyên đơn và bị đơn là tổ chức có đăng ký kinh doanh và giao dịch mua bán vì mục đích lợi nhuận nên là tranh chấp kinh doanh thương mại theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn có trụ sở tại khóm H, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu nên theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 31/10/2023, giữa Công ty Vật tư H và ông Trần Văn T có văn bản đối chiếu công nợ, sau đó ông Trần Văn T vi phạm nghĩa vụ, ngày 23/02/2024, Công ty Vật tư H khởi kiện tại Tòa án nên theo quy định tại khoản 1 Điều 184 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 429; điểm d khoản 1 Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015 yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn còn thời hiệu khởi kiện.

[4] Về nội dung vụ án:

Công ty Cổ phần vật tư H yêu cầu Ông Trần Văn T Bạc Liêu trả số tiền mua vật tư còn thiếu theo bản kê chi tiết công nợ ngày 31/10/2023, tính đến ngày xét xử sơ thẩm nợ gốc là 186.789.470 đồng, phía ông Trần Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng Tòa án không ghi nhận ý kiến được tuy nhiên căn cứ vào hợp đồng mua bán số 484/HDMB.23, hóa đơn giá trị gia tăng, biên bản chi tiết công nợ ... có đủ cơ sở xác định giao dịch hợp đồng giữa Công ty H và ông Trần Văn T có xảy ra trên thực tế, tuy nhiên bị đơn không thực hiện nghĩa vụ giao tiền theo hợp đồng đã ký kết nên căn cứ quy định tại Điều 50 Luật Thương mại buộc ông Trần Văn T có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ là 186.789.470 đồng cho Công ty Cổ phần vật tư H.

Nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền gốc là 10.000.000 đồng do ông T đã thanh toán sau khi Tòa án thụ lý vụ án, xét thấy là sự tự nguyện của đương sự, không trái pháp luật nên đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền gốc là 10.000.000 đồng.

Về lãi: Nguyên đơn yêu cầu Ông Trần Văn T thanh toán tiền lãi trên số tiền nợ gốc tính từ ngày 01/01/2024 đến khi thanh toán xong các khoản tiền theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 là 10%/năm. Như đã nhận định trên bị đơn có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn số tiền 186.789.470 đồng. Thời điểm tính lãi công ty yêu cầu dựa trên bản đối chiếu nợ giữa hai bên ngày 01/01/2024 là phù hợp quy định tại Điều 440 của Bộ Luật dân sự năm 2015. Về lãi suất Công ty đặt ra yêu cầu là 10%/năm, lãi suất này là phù hợp quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận. Buộc Ông Trần Văn T thanh toán cho Công ty Vật tư H số tiền lãi tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày xét xử sơ thẩm 22/4/2025 là 15 tháng 21 ngày cụ thể: $186.789.470 \text{ đồng} \times 15,7 \text{ tháng} \times 10\%/năm = 24.438.289 \text{ đồng}$.

Như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Vật tư H và chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa.

[3] Về án phí:

Ông Trần Văn T có nghĩa vụ trả cho Công ty Vật tư H số tiền gốc và lãi là 211.227.759 đồng (186.789.470 đồng + 24.438.289 đồng) nên phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật là: 211.227.759 đồng x 5% = 10.561.388 đồng

Công ty Vật tư H không phải nộp án phí, Công ty đã dự nộp tạm ứng án phí 5.280.5000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000971 ngày 28/02/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cần Thơ được hoàn lại toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92; khoản 1 Điều 184 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

- Căn cứ vào Điều 50 Luật thương mại;

- Căn cứ vào Điều 357; Điều 468; Điều 429; điểm d khoản 1 Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần vật tư H đối với Ông Trần Văn T - Chủ hộ kinh doanh TQA.

Buộc Ông Trần Văn T - Chủ hộ kinh doanh TQA có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần vật tư H số tiền gốc và lãi tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 22/4/2025 là 211.227.759 đồng, trong đó nợ gốc là 186.789.470 đồng, lãi là 24.438.289 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Vật tư H đối với số tiền gốc là 10.000.000 đồng.

3. Về án phí:

Buộc Ông Trần Văn T - Chủ hộ kinh doanh TQA phải nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch là 10.561.388 đồng.

Công ty Vật tư H không phải nộp án phí, Công ty đã dự nộp tạm ứng án phí 5.280.5000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000971 ngày 28/02/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ được hoàn lại toàn bộ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành Tp. Bạc Liêu;
- CCTHADS Tp. Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Tuyết Anh